

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 198/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị P.T.V, sinh năm 1981

HKTT và trú tại: Số 26-28 ngõ 158 C, tổ 3 phường B, quận L, Hà Nội.

- **Anh H.U.H**, sinh năm 1970; Quốc tịch: Hàn Quốc. Hộ chiếu số M47255270 do Bộ ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày 20/03/2014

HKTT: 146 Mugeo-dong Nam-gu Ulsan Metropolitan.

Trú tại: 03-14, CT1B phường T, quận L, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa chị P.T.V và anh H.U.H, các bên đương sự đã thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị P.T.V và anh H.U.H thống nhất tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung : Không có.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[4] Về nợ chung: Không có nợ chung.

[5] Về lệ phí : Chị P.T.V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm

Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã

hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị P.T.V và anh H.U.H thống nhất tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

Về con chung : Không có.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Về lệ phí : Chị P.T.V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm xác nhận chị V đã nộp 300.000 đồng tiền dự phí ly hôn theo biên lai số AA/2021/0001035 ngày 07 tháng 10 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí. Xác nhận chị V đã nộp đủ.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND huyện Cẩm Giàng, Hải Dương
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Bùi Thị Thu Hồng